

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 28-8-2023
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Mai Thị Thu Lan.

2/ Ông Trần Thạch Cương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Tuyết Mai – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lâm Phượng Tú – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 248/2023/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 34/2023/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê H, sinh năm 1985. (có mặt)

Nơi cư trú: Số nhà 65, tổ 4, ấp P2, xã S, Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Anh Phan T, sinh năm 1978. (có mặt)

Nơi cư trú: Số nhà 65, tổ 4, ấp P2, xã S, Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, chị Lê H trình bày:

Chị và anh Phan T chung sống với nhau từ năm 2006, tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã S, Huyện D, tỉnh Tây Ninh vào ngày 03-7-2006. Anh chị có 01 con chung với nhau tên Phan K, sinh ngày 15-01-2007, hiện con chung đang chung sống cùng với vợ chồng chị. Trong thời gian chung sống thì

anh chị phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh T thường xuyên đi sớm về khuya, không quan tâm chăm sóc vợ con, mỗi khi chị có ý kiến hoặc hỏi anh T về việc anh T thường xuyên đi như vậy thì giữa anh chị cãi vã, gây gổ với nhau, anh T nhiều lần nói với chị là “Sống được thì sống không sống được thì ly hôn”, từ đó chị cảm thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc. Nay chị yêu cầu ly hôn với anh T. Về con chung chị yêu cầu được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Phan T trình bày:

Anh thống nhất với những lời trình bày của chị H về thời gian chung sống, đăng ký kết hôn, con chung là đúng. Đối với nguyên nhân mâu thuẫn thì anh thừa nhận có nói với chị H là “Bà ly hôn tôi rồi muốn đi đâu thì đi”, lý do anh nói như vậy là do mỗi khi chị H đi ra ngoài thì anh hỏi đi đâu chị H không nói, từ đó anh chị cãi vã nhau nên anh mới nói như vậy. Công việc của anh là đi vớt lãng quăng để bán cho các tiệm cá cảnh, có những ngày anh không đi làm thì anh đi uống cà phê và đánh bi da nên về trễ. Anh thừa nhận do công việc của anh không ổn định nên không có điều kiện chăm sóc vợ con nhưng kinh tế gia đình thì anh vẫn phụ giúp chị H. Nay chị H yêu cầu ly hôn với anh thì anh không đồng ý vì vẫn còn thương vợ thương con, anh yêu cầu được đoàn tụ. Về con chung anh đề nghị anh và chị H cùng nhau chăm sóc, nuôi dạy con chung. Về tài sản chung, nợ chung thì không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70, 71, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H đối với anh T. Về con chung: Giao con chung tên Phan K, sinh ngày 15-01-2007 cho chị H được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về án phí: Đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi căn cứ vào tài liệu chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Lê H yêu cầu ly hôn và giải quyết về con chung với anh Phan T. Căn cứ Điều 28, 35, 39

Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 51 của Luật Hôn nhân và gia đình thì đây là vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

[2] Về yêu cầu khởi kiện:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Lê H và anh Phan T tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2006, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã S, Huyện D, tỉnh Tây Ninh vào ngày 03-7-2006. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Nay chị H yêu cầu ly hôn với anh T vì cho rằng giữa anh chị xảy ra nhiều mâu thuẫn, anh T không quan tâm, chăm sóc vợ con. Xét thấy, trong quá trình giải quyết vụ án thì anh T cũng thừa nhận do công việc không ổn định nên anh không quan tâm, chăm sóc vợ con, giữa anh chị thường xuyên xảy ra cãi vã với nhau. Qua tiến hành xác minh tại địa phương nơi anh T và chị H sinh sống xác định anh T ngoài giờ làm việc thì không phụ giúp chị H trong công việc gia đình, chăm lo cho con, anh chị bất đồng ý kiến và quan điểm sống từ đó dẫn đến thường xảy ra cãi vã với nhau. Đồng thời, tại phiên tòa anh T thừa nhận trong quá trình giải quyết vụ án và từ khi anh chị sống ly thân cho đến nay thì anh cũng không tìm cách hàn gắn tình cảm gia đình với chị H. Do đó có căn cứ xác định mâu thuẫn giữa anh T và chị H đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H đối với anh T là phù hợp với Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Anh T và chị H xác định có 01 con chung tên Phan K, sinh ngày 15-01-2007. Chị H yêu cầu được quyền nuôi dưỡng con chung, đồng thời cháu K cũng có nguyện vọng được sống với mẹ. Do đó, để đảm bảo cho sự phát triển bình thường của cháu Kiệt thì giao cháu Kiệt cho chị H được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp với Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình. Ghi nhận chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị H và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Xét thấy ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu là phù hợp với những nhận định của Hội đồng xét xử, do đó có căn cứ chấp nhận.

[4] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì chị Lê H phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1/ Chấp chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn và tranh chấp về nuôi con của chị Lê H đối với anh Phan T.

- Về hôn nhân: Chị Lê H và anh Phan T được ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Phan K, sinh ngày 15-01-2007 cho chị Lê H được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Anh Phan T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị H và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết

2/ Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

Chị Lê H phải chịu 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng mà chị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013503 ngày 30-5-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

3/ Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện DMC;
- Chi cục THADS Huyện DMC;
- Ủy ban nhân dân xã S, H.D;
- Các đương sự;
- Lưu HS;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lê Hoàng Nam